

**KẾ HOẠCH**

thực hiện Nghị quyết số 28-NQ/TW, ngày 23/5/2018  
của Hội nghị lần thứ bảy Ban Chấp hành Trung ương khóa XII  
về “Cải cách chính sách bảo hiểm xã hội”

-----

Thực hiện Nghị quyết số 28-NQ/TW, ngày 23/5/2018 của Hội nghị lần thứ bảy Ban Chấp hành Trung ương khóa XII về “Cải cách chính sách bảo hiểm xã hội” (sau đây gọi tắt là Nghị quyết số 28-NQ/TW), Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện với nội dung cụ thể như sau:

**I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

**1. Mục đích**

- Tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết số 28-NQ/TW hiệu quả nhằm nâng cao nhận thức trách nhiệm của cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, đoàn thể chính trị - xã hội, cán bộ, đảng viên và mọi tầng lớp nhân dân trong việc thực hiện các chủ trương, quan điểm của Đảng về chính sách bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp.

- Tăng cường vai trò, trách nhiệm của từng tổ chức, cá nhân của người đứng đầu trong hệ thống chính trị để Nghị quyết số 28-NQ/TW được triển khai thực hiện thống nhất, đồng bộ, hiệu quả, góp phần bảo đảm an sinh xã hội và công bằng xã hội.

**2. Yêu cầu**

- Việc tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết số 28-NQ/TW phải được tiến hành kịp thời, nghiêm túc, thường xuyên, gắn với việc thực hiện đồng bộ các văn bản chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh về chính sách bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp, phù hợp với tình hình thực tế của địa phương.

- Tạo sự đột phá về thực hiện chính sách bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp giai đoạn hiện nay của tỉnh, tăng dần số người được thụ hưởng chính sách bảo hiểm xã hội và tỷ lệ lực lượng lao động tham gia bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp theo lộ trình, chú trọng phát triển đối tượng tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện, từng bước tiến tới bảo hiểm xã hội toàn dân theo Nghị quyết đề ra.

- Các cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội, các cơ quan, đơn vị, trước hết là người đứng đầu chủ động xây dựng kế hoạch tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc các nhiệm vụ, giải pháp và lộ trình cụ thể, phù hợp với thực tiễn tại đơn vị.

## II. MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

### 1. Mục tiêu

#### 1.1. Mục tiêu chung

Cải cách chính sách bảo hiểm xã hội để bảo hiểm xã hội thực sự là một trụ cột chính của hệ thống an sinh xã hội, từng bước mở rộng vững chắc diện bao phủ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp hướng tới mục tiêu bảo hiểm xã hội toàn dân. Phát triển hệ thống chính sách bảo hiểm xã hội linh hoạt, đa dạng, đa tầng, hiện đại và hội nhập quốc tế theo nguyên tắc đóng - hưởng, công bằng, bình đẳng, chia sẻ và bền vững. Nâng cao năng lực, hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước và phát triển hệ thống thực hiện chính sách bảo hiểm xã hội tinh gọn, chuyên nghiệp, hiện đại, tin cậy và minh bạch.

#### 1.2. Mục tiêu cụ thể

##### 1.2.1. Giai đoạn từ năm 2018 đến năm 2021

Cố gắng phấn đấu đạt 50% lực lượng lao động trong độ tuổi tham gia bảo hiểm xã hội, trong đó nông dân và lao động khu vực phi chính thức tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện chiếm khoảng 1,05% lực lượng lao động trong độ tuổi; khoảng 35% lực lượng lao động trong độ tuổi tham gia bảo hiểm thất nghiệp; có khoảng 45% số người sau độ tuổi nghỉ hưu được hưởng lương hưu, bảo hiểm xã hội hằng tháng và trợ cấp hưu trí xã hội; tỉ lệ giao dịch điện tử đạt 100%; thực hiện dịch vụ công trực tuyến mức độ 4; giảm số giờ giao dịch giữa cơ quan bảo hiểm xã hội với doanh nghiệp đạt mức ASEAN 4; chỉ số đánh giá mức độ hài lòng của người tham gia bảo hiểm xã hội đạt mức 80%.

##### 1.2.2. Giai đoạn từ năm 2022 đến năm 2025

Cố gắng phấn đấu đạt 55% lực lượng lao động trong độ tuổi tham gia bảo hiểm xã hội, trong đó nông dân và lao động khu vực phi chính thức tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện chiếm khoảng 2,6% lực lượng lao động trong độ tuổi; khoảng 40% lực lượng lao động trong độ tuổi tham gia bảo hiểm thất nghiệp; có khoảng 55% số người sau độ tuổi nghỉ hưu được hưởng lương hưu, bảo hiểm xã hội hằng tháng và trợ cấp hưu trí xã hội; chỉ số đánh giá mức độ hài lòng của người tham gia bảo hiểm xã hội đạt mức 85%.

##### 1.2.3. Giai đoạn từ năm 2026 đến năm 2030

Cố gắng phấn đấu đạt 61% lực lượng lao động trong độ tuổi tham gia bảo hiểm xã hội, trong đó nông dân và lao động khu vực phi chính thức tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện chiếm khoảng 5,1% lực lượng lao động trong độ tuổi; khoảng 47% lực lượng lao động trong độ tuổi tham gia bảo hiểm thất nghiệp; khoảng 60% số người sau độ tuổi nghỉ hưu được hưởng lương hưu, bảo hiểm xã

hội hằng tháng và trợ cấp hưu trí xã hội; chỉ số đánh giá mức độ hài lòng của người tham gia bảo hiểm xã hội đạt mức 90%.

## **2. Nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu**

**2.1.** Tổ chức triển khai thực hiện đồng bộ 11 nội dung cải cách của Nghị quyết số 28-NQ/TW để mở rộng diện bao phủ bảo hiểm xã hội, hướng tới mục tiêu bảo hiểm xã hội toàn dân; bảo đảm cân đối Quỹ bảo hiểm xã hội trong dài hạn, điều chỉnh lương hưu độc lập tương đối trong mối tương quan với tiền lương của người đang làm việc, thay đổi cách thức điều chỉnh lương hưu theo hướng chia sẻ.

**2.2.** Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội và toàn thể nhân dân trong việc thực hiện Nghị quyết số 28-NQ/TW

- Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong tổ chức thực hiện chính sách bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp; đồng thời với việc triển khai Nghị quyết số 28 cần tiếp tục tăng cường quán triệt Nghị quyết số 21-NQ/TW, ngày 22/11/2012 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế giai đoạn 2012 - 2020; Chỉ thị số 20-CT/TU, ngày 07/11/2017 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế giai đoạn 2017 - 2020 trên địa bàn tỉnh.

- Phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội và nhân dân trong giám sát, phản biện xã hội, tổ chức tuyên truyền, vận động các tổ chức và cá nhân thực hiện tốt chính sách, pháp luật về bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp.

**2.3.** Tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo công tác thông tin, tuyên truyền, nâng cao nhận thức về chính sách bảo hiểm xã hội

Cấp ủy đảng, chính quyền các cấp cần tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo công tác thông tin, tuyên truyền; đổi mới nội dung, hình thức tuyên truyền, phổ biến chính sách, pháp luật về bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp để cán bộ, đảng viên, nhân dân hiểu rõ sự cần thiết, lợi ích, vai trò, ý nghĩa và những nội dung cơ bản của cải cách chính sách bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp đối với bảo đảm an sinh xã hội, an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội, tạo sự đồng thuận, thống nhất trong thực hiện chính sách bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp.

Chú trọng tuyên truyền, vận động, khuyến khích nông dân, hộ kinh doanh cá thể và người dân trên địa bàn tham gia bảo hiểm xã hội.

**2.4.** Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp

- Đẩy mạnh cải cách hành chính, mà trọng tâm là cải cách thủ tục hành chính ứng dụng công nghệ thông tin, đơn giản hoá các quy trình, thủ tục đăng ký, đóng,

hưởng bảo hiểm xã hội, nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ bảo hiểm xã hội, thay đổi tác phong làm việc theo hướng thân thiện, công khai, minh bạch, tạo thuận lợi cho người dân và doanh nghiệp.

- Tăng cường sự phối hợp giữa các cấp, các ngành và địa phương trong lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện chính sách bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp, kịp thời xử lý những khó khăn, vướng mắc phát sinh. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát việc chấp hành pháp luật về bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp, kịp thời phát hiện và xử lý nghiêm các hành vi, vi phạm, nhất là các hành vi trốn đóng, nợ đóng, gian lận, trục lợi tiền bảo hiểm xã hội.

- Tăng cường công tác phối hợp, chia sẻ, kết nối thông tin, dữ liệu giữa các ngành liên quan để nâng cao hiệu quả quản lý đối tượng tham gia bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp.

- Giao chỉ tiêu phát triển đối tượng tham gia bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp phù hợp cho từng huyện, thị xã, thành phố hằng năm theo Kế hoạch. Huy động các nguồn hỗ trợ thêm kinh phí đóng bảo hiểm xã hội tự nguyện cho đối tượng tham gia.

**2.5. Nâng cao năng lực quản trị và hiệu quả tổ chức thực hiện chính sách bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp**

- Hoàn thiện bộ máy tổ chức thực hiện chính sách bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp theo đúng tinh thần của Nghị quyết số 18-NQ/TW, Nghị quyết số 19-NQ/TW, ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương khoá XII.

- Tiếp tục hiện đại hóa quản lý bảo hiểm xã hội, đầu tư phát triển công nghệ và phương pháp quản lý tiên tiến trong tổ chức thực hiện bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp; thực hiện dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 trên tất cả các lĩnh vực bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp, tạo điều kiện thuận lợi nhất cho các tổ chức và cá nhân tham gia, thụ hưởng chính sách bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp. Đồng thời, kịp thời ngăn chặn tình trạng gian lận, trục lợi chính sách bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp.

**2.6. Mở rộng diện bao phủ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp**

**2.6.1. Đẩy nhanh quá trình gia tăng số lao động tham gia bảo hiểm xã hội trong khu vực phi chính thức bằng cách đẩy mạnh phát triển doanh nghiệp theo tinh thần Nghị quyết số 10-NQ/TW, ngày 03/6/2017 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XII về phát triển kinh tế tư nhân trở thành động lực quan trọng của nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa đồng thời giảm thiểu tình trạng thất nghiệp thông qua việc hỗ trợ doanh nghiệp duy trì sản xuất, kinh doanh bảo đảm việc làm cho người lao động.**

2.6.2. Tổ chức rà soát, mở rộng đối tượng tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc đối với các nhóm chủ hộ kinh doanh, người quản lý doanh nghiệp, người quản lý, điều hành hợp tác xã không hưởng tiền lương, người lao động làm việc theo chế độ linh hoạt khi có quy định cụ thể. Đẩy mạnh công tác phát triển đối tượng tham gia bảo hiểm xã hội. Cụ thể:

- Đối với khu vực Nhà nước: Chủ động cân đối nguồn ngân sách tỉnh, cấp kinh phí kịp thời; thực hiện đóng nộp bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp đầy đủ cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động theo quy định.

- Đối với khu vực doanh nghiệp: Đẩy mạnh các hoạt động quản lý nhà nước, tăng cường tuyên truyền, phổ biến chính sách pháp luật về bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp, để người lao động, người sử dụng lao động phải thực hiện đóng nộp bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp đầy đủ theo quy định; thực hiện rà soát, nắm bắt tình hình hoạt động sản xuất, kinh doanh của các doanh nghiệp trên địa bàn để có những giải pháp hỗ trợ các doanh nghiệp khắc phục khó khăn, phát triển sản xuất, tham gia đầy đủ nghĩa vụ đóng nộp bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp; đồng thời xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật đối với những vi phạm, đặc biệt là các đơn vị cố tình nợ đọng và nợ đọng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp kéo dài; khắc phục tình trạng trốn đóng, đóng không đủ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp ảnh hưởng đến quyền lợi của người lao động.

- Đối với nông dân và lao động khu vực phi chính thức tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện:

+ Thường xuyên đổi mới hình thức và nội dung tuyên truyền, vận động người dân tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện; chia đối tượng tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện thành nhiều nhóm, để lựa chọn hình thức tuyên truyền phù hợp, hiệu quả; tổ chức thực hiện điểm bảo hiểm xã hội tự nguyện tại một số làng nghề, tổ hợp tác, tiểu thương tại các khu chợ... từ đó nhân rộng ra toàn tỉnh; tuyên truyền, tư vấn người có quá trình tham gia bảo hiểm xã hội đã nghỉ việc không thanh toán chế độ bảo hiểm xã hội một lần, tiếp tục tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện để hưởng chế độ hưu trí.

+ Đào tạo các hệ thống đại lý thu bảo hiểm xã hội mang tính chuyên nghiệp, tạo mọi điều kiện thuận lợi để người dân tiếp cận thông tin và tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện dễ dàng.

+ Có cơ chế khuyến khích và hỗ trợ người lao động phi chính thức tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện.

### **III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

1. Căn cứ Kế hoạch của Tỉnh ủy và tình hình thực tế, yêu cầu các cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, đoàn thể chính trị - xã hội tổ chức phổ

biến, tuyên truyền những nội dung cơ bản của Kế hoạch tới cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, đoàn viên, hội viên và mọi tầng lớp nhân dân; đồng thời cụ thể hoá thành các nhiệm vụ cụ thể của ngành, địa phương để tập trung chỉ đạo thực hiện có hiệu quả các nội dung Kế hoạch đề ra.

2. Ban Cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo các sở, ban, ngành liên quan cụ thể hóa và triển khai thực hiện Kế hoạch của Tỉnh ủy; trong đó ngành Bảo hiểm xã hội là nòng cốt tham mưu, xây dựng Kế hoạch thực hiện, xác định rõ thời gian và lộ trình để thực hiện các nhiệm vụ giải pháp trong Kế hoạch. Cụ thể:

2.1. Bảo hiểm Xã hội tỉnh chủ trì phối hợp với các sở, ban, ngành đoàn thể liên quan cụ thể hóa các nội dung của Kế hoạch và triển khai thực hiện, xây dựng kế hoạch, biện pháp mở rộng đối tượng tham gia bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp theo lộ trình; đẩy mạnh cải cách hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin, đơn giản hoá các thủ tục hành chính theo hướng thân thiện, công khai, minh bạch, tạo điều kiện thuận lợi và đáp ứng mức độ hài lòng của người dân và doanh nghiệp tham gia bảo hiểm xã hội; tham mưu, triển khai kịp thời, hiệu quả các giải pháp bảo đảm cân đối quỹ bảo hiểm xã hội và điều chỉnh lương hưu kịp thời theo quy định hiện hành.

2.2. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì phối hợp với các sở, ban, ngành, đoàn thể liên quan tăng cường công tác tuyên truyền, quản lý doanh nghiệp trong việc thực hiện Luật Bảo hiểm Xã hội, Luật Việc làm, Luật An toàn vệ sinh lao động; vận động các doanh nghiệp và người lao động tích cực tham gia, không để xảy ra các vi phạm quy định của Luật; đồng thời nắm chắc tình hình lao động thuộc diện phải tham gia bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp để vận động, tổ chức thu đúng theo quy định của pháp luật; hạn chế tình trạng nợ đọng tiền đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp; kiểm tra, thanh tra tình hình thực hiện chính sách bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp tại các đơn vị sử dụng lao động.

2.3. Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì phối hợp với các sở, ban, ngành, đoàn thể liên quan tăng cường công tác quản lý, kiểm tra, thanh tra tình trạng hoạt động các đơn vị được cấp phép kinh doanh. Phối hợp với Bảo hiểm Xã hội tỉnh hỗ trợ doanh nghiệp trong việc tham gia bảo hiểm xã hội cho người lao động theo quy định của pháp luật.

2.4. Ban Quản lý các Khu công nghiệp tỉnh chủ trì phối hợp với các sở, ban, ngành, đoàn thể liên quan tăng cường quản lý, thanh tra kiểm tra các đơn vị sử dụng lao động về việc chấp hành pháp luật về bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp tại các khu công nghiệp.

2.5. Cục Thuế tỉnh chủ trì phối hợp với các sở, ban, ngành, đoàn thể liên quan tăng cường quản lý khai báo mã số thuế thu nhập cá nhân, kịp thời chia sẻ thông tin về tình hình người lao động tại các đơn vị sử dụng lao động có thu nhập về tiền

lương, tiền công chưa đóng hoặc trốn đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp với Bảo hiểm xã hội tỉnh.

**2.6. Sở Thông tin và Truyền thông** tăng cường tuyên truyền pháp luật về bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp đến các tầng lớp nhân dân; phối hợp với Bảo hiểm Xã hội tỉnh thực hiện tuyên truyền bằng các hình thức: đăng tải các bài viết, nội dung tuyên truyền về tình hình thực hiện bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp lên các báo, tạp chí, cổng thông tin điện tử, trang thông tin điện tử của tỉnh...

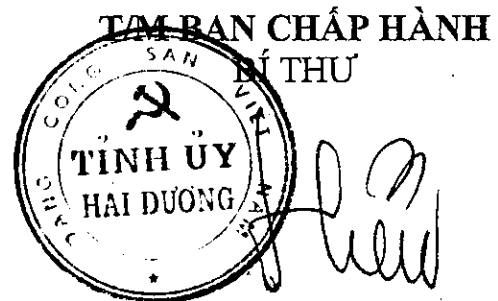
**3. Các huyện ủy, thị ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy, các sở, ban, ngành, Mặt trận Tổ quốc, đoàn thể chính trị - xã hội tỉnh** tổ chức hội nghị quán triệt và xây dựng, ban hành kế hoạch triển khai Nghị quyết số 28-NQ/TW theo Kế hoạch của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; thời gian thực hiện trong tháng 9 năm 2018. Tiếp tục chỉ đạo công tác tuyên truyền, thanh tra, kiểm tra việc thực hiện chính sách pháp luật về bảo hiểm xã hội trên địa bàn. Đặc biệt, lãnh đạo cấp ủy, chính quyền xã phường, thị trấn cung cấp danh sách các hợp tác xã, hộ kinh doanh cá thể, các doanh nghiệp có trụ sở trên địa bàn, phối hợp với cơ quan bảo hiểm xã hội để tuyên truyền, khai thác, mở rộng đối tượng tham gia.

**4. Đảng đoàn Hội đồng nhân dân tỉnh, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội** tăng cường công tác giám sát, phản biện xã hội trong việc triển khai thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp của Kế hoạch.

**5. Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy** cụ thể hóa nội dung tuyên truyền tới các cấp ủy, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội; chỉ đạo các cơ quan thông tin truyền thông đẩy mạnh công tác tuyên truyền, quán triệt quan điểm, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và Kế hoạch của tỉnh; phối hợp với Văn phòng Tỉnh ủy và các cơ quan liên quan theo dõi, đôn đốc, hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện Kế hoạch này; định kỳ báo cáo kết quả thực hiện về Ban Thường vụ Tỉnh ủy theo Quy chế làm việc.

**Nơi nhận:**

- Ban Bí thư Trung ương Đảng (để b/c);
- Ban Tuyên giáo TW, VPTW;
- BCS đảng BHXH Việt Nam;
- Các ban xây dựng Đảng, BCS đảng, đảng đoàn;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- Các huyện ủy, thị ủy, thành ủy, ĐU trực thuộc Tỉnh ủy;
- Các đ/c Tỉnh ủy viên;
- LĐ và CVVP TU;
- Lưu: VPTU.



**Nguyễn Mạnh Hiện**